UBND TỈNH NINH THUẬN **BQL DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55 /QĐ-BQLDA	*Ninh Thuận, ngày 24 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận và được sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định của UBND tỉnh Ninh Thuận: Quyết định số 51/QD-UBND ngày 24/02/2017; Quyết định số 57a/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 và Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 30/5/2017;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 108/TT-BTC ngày 08/12/2021 của Bộ Tài chính về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2023 – 2025 đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Mục V Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Báo cáo thẩm định điều chỉnh bổ sung dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2024 ngày 24/7/2024;

Xét đề nghị của Phòng Hành chính - Tổng hợp tại Tờ trình số 02/TTr-HCTH ngày 22/7/2024, về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh bổ sung dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận như sau:

1. Giá trị dự toán điều chỉnh tăng là: 826.967.650 đồng.

2. Tổng số thu sau khi điều chỉnh, bổ sung là: 6.958.313.638 đồng.

- Nguồn thu để lại năm sau tiếp tục sử dụng: 0 đồng.

- Nguồn thu được sử dụng trong năm 2024: 6.958.313.638 đồng.

3. Dự toán chi trong năm 2024: 6.958.313.638 đồng.

Chi tiết dự toán thu, chi như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Dự toán được duyệt năm 2024	Số điều chỉnh, bổ sung	Dự toán sau điều chỉnh
A	**DỰ TOÁN THU**			
I	**Tổng số thu**	**6.131.345.988**	**826.967.650**	**6.958.313.638**
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	60.000.000	0	60.000.000
2	Nguồn trích từ các dự án được giao quản lý	6.071.345. 988	-120.442.218	5.950.903.770
-	Nguồn trích quản lý dự án	5.569.077.950		5.569.077.950
-	Nguồn thu khác từ dự án được giao quản lý	502.268.038	-120.442.218	381.825.820
3	Dự toán được bổ sung trong năm		947.409.868	947.409.868
4	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ tư vấn *(nếu có)* bao gồm các khoản thuế phải nộp	-	-	-
5	Nguồn thu hợp pháp khác	-	-	-
II	**Nguồn chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng**	-	-	-
III	**Nguồn thu được sử dụng trong năm (III) = (I) – (II) = B**	**6.131.345.988**	**826.967.650**	**6.958.313.638**

Stt	Nội dung	Dự toán được duyệt năm 2024	Số điều chỉnh, bổ sung	Dự toán sau điều chỉnh
B	**DỰ TOÁN CHI**	**6.131.345.988**	**826.967.650**	**6.958.313.638**
I	**Chi thường xuyên**	**6.131.345.988**	**826.967.650**	**6.958.313.638**
1	Tiền lương	2.463.400.000	345.664.000	2.809.064.000
1.1	Tiền lương ngạch, bậc	2.273.400.000	*335.664.000*	2.609.064.000
1.2	Tiền lương làm thêm giờ	190.000.000	*10.000.000*	200.000.000
2	Tiền công	100.800.000	1.200.000	102.000.000
3	Các khoản phụ cấp lương	101.520.000	15.228.000	116.748.000
4	Các khoản trích nộp theo lương	558.106.200	75.372.120	633.478.320
5	Chi phí thuê chuyên gia	-	66.000.000	66.000.000
6	Chi khen thưởng và phúc lợi tập thể	100.000.000	50.000.000	150.000.000
7	Thanh toán dịch vụ công cộng	546.235.600	30.000.000	576.235.600
8	Chi mua vật tư văn phòng	186.231.200	20.000.000	206.231.200
9	Chi thanh toán thông tin, tuyên truyền	305.120.230	15.000.000	320.120.230
10	Chi hội nghị	64.400.000	5.000.000	69.400.000
11	Chi công tác phí	658.523.100	60.000.000	718.523.100
12	Chi thuê mướn	140.400.000	15.000.000	155.400.000
13	Chi đi c/tác nước ngoài	-	-	-
14	Chi đoàn vào	-	-	-
15	Khấu hao tài sản số định	55.230.132	-	55.230.132
16	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản	351.379.218	5.000.000	356.379.218
17	Chi phí khác *(Trong đó kinh phí tổ chức cơ sở đảng là 24.526.424 đồng)*	300.000.308	35.847.836	335.848.144
18	Dự phòng	200.000.000	87.655.694	287.655.694
II	**Chi không thường xuyên**	-		
1	Chi đầu tư XD cơ bản	-		
2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý dự án	-		

Stt	Nội dung	Dự toán được duyệt năm 2024	Số điều chỉnh, bổ sung	Dự toán sau điều chỉnh
3	Sửa chữa lớn tài sản cố định	-		
4	Chi thực hiện tinh giản biên chế *(nếu có)*	-		
5	Chi khác	-		

Điều 2. Phòng Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm:

- Cân đối nguồn thu trên cơ sở kế hoạch vốn được giao trong năm tương ứng từng dự án và đảm bảo phù hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến chi đầu tư của từng dự án.

- Thực hiện quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án đúng quy định của pháp luật, đảm bảo chi đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả và tuân theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

- Thực hiện đúng theo các quy định của Nhà nước về mức chi của các nội dung chi; tiêu chuẩn, định mức trang bị điện thoại di động, máy tính; chế độ công tác phí, tiếp khách.

- Việc mua sắm, quản lý tài sản thực hiện theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật đấu thầu, định mức tiêu chuẩn của nhà nước và pháp luật có liên quan đối với đơn vị sự nghiệp. Thực hiện việc trích khấu hao tài sản cố định theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- BQL (LĐ, KT, VT).

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Tân